

Thực liệu

Sau khi học xong chủ đề này, học sinh sẽ:

- Trình bày được khái niệm bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.
- Trình bày việc bảo vệ môi trường và phát triển bền vững ở tỉnh Quảng Ngãi.
- Đề xuất được một số giải pháp bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm các nguồn tài nguyên.
- Tích cực tham gia các hoạt động góp phần bảo vệ môi trường ở địa phương.



MỞ ĐẦU

Môi trường thiên nhiên có ý nghĩa lớn đối với sự phát triển kinh tế – xã hội và đời sống của con người. Việc bảo vệ môi trường và phát triển bền vững góp phần phát triển kinh tế – xã hội của một địa phương nói riêng và cả đất nước nói chung.



Nêu những hoạt động bảo vệ môi trường và phát triển bền vững ở địa phương mà em biết.



KIẾN THỨC MỚI

1. Khái niệm bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

Môi trường bao gồm các yếu tố vật chất tự nhiên và nhân tạo quan hệ mật thiết với nhau, bao quanh con người, có ảnh hưởng đến đời sống, kinh tế, xã hội, sự tồn tại, phát triển của con người, sinh vật và tự nhiên (*Luật Bảo vệ môi trường năm 2020*).

Bảo vệ môi trường là hoạt động phòng ngừa, hạn chế tác động xấu đến môi trường; ứng phó sự cố môi trường; khắc phục ô nhiễm, suy thoái môi trường, cải thiện chất lượng môi trường; sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên, đa dạng sinh học và ứng phó với biến đổi khí hậu (*Luật Bảo vệ môi trường năm 2020*). Bảo vệ môi trường chính là bảo vệ chất lượng của từng thành phần môi trường: đất, rừng, nguồn nước, nguồn lợi thủy sản, đa dạng sinh học,... và đây cũng là trách nhiệm của tất cả mọi người.

Phát triển bền vững là sự phát triển đáp ứng nhu cầu của thế hệ hiện tại mà không làm tổn hại đến khả năng của các thế hệ tương lai trên cơ sở kết hợp chặt chẽ, hài hoà giữa tăng trưởng kinh tế, giải quyết các vấn đề xã hội và bảo vệ môi trường (Liên hiệp quốc năm 1987).

2. Thực trạng bảo vệ môi trường và phát triển bền vững ở tỉnh Quảng Ngãi

Môi trường ở tỉnh Quảng Ngãi đang chịu nhiều áp lực từ các hoạt động phát triển kinh tế – xã hội và sự cạnh tranh của quá trình hội nhập quốc tế. Ô nhiễm môi trường đã và đang trở thành một trong những vấn đề cấp bách được sự quan tâm của toàn xã hội. Các nguồn ô nhiễm, nếu không được đánh giá một cách đầy đủ, toàn diện và thực hiện các biện pháp phòng ngừa, kiểm soát hiệu quả thì sẽ là những nguy cơ tác động rất lớn đến môi trường và các khu hệ sinh thái trên các con sông (sông Trà Cầu, sông Vệ, sông Trà Khúc, sông Trà Bồng), hệ sinh thái ven biển, đến các nguồn tài nguyên nước, đất, sinh vật,... Trước những thực trạng trên, tỉnh Quảng Ngãi đã rất quan tâm đến công tác bảo vệ môi trường và phát triển bền vững thông qua các chính sách và hoạt động ý nghĩa sau đây:

a) Tuyên truyền phổ biến chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về bảo vệ môi trường được các cơ quan chức năng tiến hành thường xuyên. Các chuyên mục về môi trường trên Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh huyện, thị xã, thành phố không ngừng tăng thời lượng và cải tiến nội dung. Hàng quý có bản tin về môi trường do Sở Tài nguyên và Môi trường phát hành,... nhờ đó, nhận thức của cộng đồng trong việc bảo vệ môi trường ngày càng nâng cao.



Hình 7.1. Biển tuyên truyền bảo vệ môi trường ở Gành Yến, xã Bình Hải, huyện Bình Sơn



Quan sát hình 7.1 và cho biết việc tuyên truyền này có nghĩa gì đối với môi trường sống.

b) Đầu tư cho công tác bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

Hàng năm, tỉnh Quảng Ngãi luôn dành một phần kinh phí từ nguồn ngân sách đầu tư phát triển chỉ cho sự nghiệp bảo vệ môi trường. Năm 2022, tổng số ngân sách nhà nước chi cho hoạt động sự nghiệp bảo vệ môi trường là 100 101 triệu đồng, trong đó nguồn kinh phí cấp cho các huyện là 75 132 triệu đồng, cấp cho Sở Tài nguyên và Môi trường là 8 547 triệu đồng, cấp cho Ban quản lý Khu kinh tế Dung Quất là 14 392 triệu đồng, cấp cho Sở Y tế là 1 700 triệu, cấp cho Ban quản lý đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi là 330 triệu đồng.

Tính đến năm 2022, toàn tỉnh có 4 nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt và có 10 bãi chôn lấp hợp vệ sinh ở các huyện Ba Tơ, Tư Nghĩa, Bình Sơn, Đức Phổ, Sơn Hà, Minh Long.

Tỉnh Quảng Ngãi tiếp tục triển khai đầu tư, xây dựng các cơ sở xử lý, bãi chôn lấp như sau: bãi chôn lấp chất thải chất rắn sinh hoạt Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa; Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt huyện Lý Sơn; bãi chôn lấp chất thải rắn Đồng Nà, xã Tịnh Thiện, thành phố Quảng Ngãi; Nhà máy xử lý chất thải rắn Sơn Hà; hồ chôn lấp rác hợp vệ sinh, trồng cây xanh cách li tại xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa; khu xử lý rác thải thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bồng,...

Các khu công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi đã đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung như: Phân khu công nghiệp Sài Gòn – Dung Quất, Khu VSIP, Khu công nghiệp Quảng Phú, Khu công nghiệp Tịnh Phong, Khu kinh tế Dung Quất. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp trong Khu kinh tế Dung Quất và các khu công nghiệp Quảng Ngãi đã xây dựng, vận hành hệ thống xử lý nước thải riêng của từng dự án và đáp ứng các quy chuẩn môi trường theo quy định của pháp luật trước khi xả thải ra môi trường như: Nhà máy lọc dầu Dung Quất, Nhà máy đường Quảng Ngãi,...



Hình 7.2. Bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa



Hình 7.3. Khu Liên hiệp xử lý chất thải EME Dung Quất



Quan sát hình 7.2 và 7.3, cho biết sự khác nhau về cách xử lý rác thải ở hai khu vực trên.

c) Công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải

Công tác thu gom và vận chuyển chất thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi do các công ty dịch vụ môi trường, hợp tác xã vệ sinh môi trường hoặc các tổ, đội vệ sinh tại các địa phương thực hiện cụ thể như sau: Công ty Cổ phần Cơ – Điện – Môi trường Lilama thu gom và vận chuyển chất thải rắn cho huyện Bình Sơn và Khu Kinh tế Dung Quất; Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Ngãi thu gom vận chuyển chất thải cho thành phố Quảng Ngãi; Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại – Xây dựng Đa Lộc thu gom vận chuyển chất thải cho huyện Lý Sơn;...

Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh trên địa bàn tỉnh khoảng 296 722,69 tấn/năm, trong đó khu vực đô thị phát sinh khoảng 70 941,11 tấn/năm, khu dân cư nông thôn phát sinh khoảng 225 781,59 tấn/năm. Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom, vận chuyển và xử lý khoảng 65 449,06 tấn/năm (chiếm 92,26% tổng khối lượng chất thải rắn sinh hoạt đô thị phát sinh). Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt khu dân cư nông thôn thu gom, vận chuyển và xử lý khoảng 120 684,47 tấn/năm (chiếm 53,45% tổng lượng chất thải rắn sinh hoạt khu dân cư nông thôn phát sinh).

Chất thải sinh hoạt sau khi đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển sẽ được xử lý tại các cơ sở như: Nhà máy xử lý rác Lý Sơn, Khu xử lý chất thải rắn Bình Nguyên, bãi chứa rác tạm Đồng Nà – xã Tịnh Thiện, thành phố Quảng Ngãi,... và tại địa điểm xử lý rác thải sinh hoạt bằng hình thức chôn lấp tạm thời nhằm đảm bảo vệ sinh môi trường ở địa phương.



Hình 7.4. Thu gom rác thải



Hình 7.5. Ra quân thu gom rác thải dọc vùng cửa biển Sa Cần



Việc thu gom và xử lý chất thải có ý nghĩa như thế nào đối với môi trường tự nhiên và sức khỏe con người?

d) Hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ

Hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ về bảo vệ môi trường đã được đẩy mạnh triển khai, nhằm góp phần nâng cao chất lượng công tác quản lý, bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và đã có những dự án thiết thực như: Dự án “Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trồng phục hồi rạn san hô khu vực biển ven bờ huyện đảo Lý Sơn”, “Nghiên cứu xác lập cơ cấu cây trồng hiệu quả trên đất cát ven biển tỉnh Quảng Ngãi”,...



Việc ứng dụng khoa học công nghệ có ý nghĩa như thế nào đối với môi trường tự nhiên và con người?

3. Giải pháp bảo vệ môi trường và phát triển bền vững ở tỉnh Quảng Ngãi

a) Giải pháp bảo vệ môi trường

Các giải pháp bảo vệ môi trường là một trong những cách khắc phục biến đổi khí hậu hiệu quả góp phần giữ môi trường xanh, sạch, đẹp. Chúng ta có nhiều biện pháp bảo vệ môi trường khác nhau:

- Trồng cây xanh giúp bảo vệ môi trường.
- Xử lý môi trường vệ sinh xung quanh.
- Hạn chế sử dụng túi ni lông và tăng cường sử dụng các sản phẩm tái chế an toàn.
- Áp dụng khoa học hiện đại vào đời sống, sử dụng năng lượng mặt trời,...



Hình 7.6. Nhà máy xử lý nước thải VSIP ở tỉnh Quảng Ngãi



Hình 7.7. Phát giỏ cói thân thiện môi trường cho Hội viên Hội Liên hiệp Phụ nữ thôn Long Thạnh 2, thị xã Đức Phổ



Hình 7.8. Nhà máy Điện mặt trời xã Đức Minh, huyện Mộ Đức



Hình 7.9. Mô hình "Thành phố ước mơ" của Trường Tiểu học Nguyễn Nghiêm được làm từ vỏ hộp sữa, nước ngọt, ni lông, sợi len,...



Tìm hiểu về tình hình thực tế tại địa phương nơi em sinh sống và hoàn thành bảng theo mẫu sau:

Tác động	Ý nghĩa của việc trồng cây xanh	Ý nghĩa của việc xử lý môi trường vệ sinh xung quanh
Chất lượng không khí	?	?
Nhiệt độ môi trường	?	?
Chất lượng nguồn nước	?	?
Tính chất đất	?	?

b) Giải pháp phát triển bền vững

– Nâng cao nhận thức và sự hiểu biết về môi trường, thay đổi hành vi ứng xử với thiên nhiên chính là nội dung cơ bản của chiến lược phát triển bền vững.

– Giảm đến mức thấp nhất sự cạn kiệt tài nguyên không tái sinh trên cơ sở tiết kiệm, sử dụng lại và tái chế các nguyên vật liệu; khai thác và sử dụng hợp lý các dạng tài nguyên có khả năng tái sinh (đất, nước, sinh vật).

– Phục hồi, phát triển hệ sinh thái tự nhiên, bảo tồn đa dạng sinh học, bao gồm bảo vệ các loài, các nguồn gen và các hệ sinh thái, nhất là những hệ sinh thái có sức sản xuất cao mà con người đang sống dựa vào và những hệ sinh thái nhạy cảm với tác động của các nhân tố môi trường.

– Bảo vệ trong sạch môi trường đất, nước và không khí.

– Kiểm soát được gia tăng dân số, nâng cao chất lượng cuộc sống vật chất và tinh thần cho con người,...

(Nguồn: Báo cáo công tác bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi năm 2022)



LUYỆN TẬP

1. Vẽ sơ đồ tư duy về:

- Thực trạng bảo vệ môi trường và phát triển bền vững ở tỉnh Quảng Ngãi.
- Biện pháp bảo vệ môi trường và phát triển bền vững ở tỉnh Quảng Ngãi.

2. Tại sao chúng ta cần phải có những biện pháp bảo vệ môi trường và phát triển bền vững?



VẬN DỤNG

Hãy thực hiện 1 trong 2 nhiệm vụ sau:

1. Thiết kế dự án bảo vệ môi trường – phát triển bền vững ở nơi em sống.
2. Vẽ một bức tranh tuyên truyền về bảo vệ môi trường và phát triển bền vững ở địa phương em.